

Số: 546/QĐ-ĐHKT-TH

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng năm học 2016 - 2017

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 181-CP ngày 17/9/1969 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kiến trúc;

Căn cứ Quyết định số 378/1998/QĐ-BXD ngày 10/6/1998 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phân công, phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ - CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ và Quy chế thi đua, khen thưởng của ngành Xây dựng;

Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường ngày 14/8/2017;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng Nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận các danh hiệu thi đua khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đạt danh hiệu thi đua năm học 2016-2017 như sau:

- Danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến cho: 28 đơn vị
- Danh hiệu Lao động Tiên tiến cho: 777 cá nhân
- Danh hiệu Chiến sỹ Thi đua Cơ sở cho: 111 cá nhân

(Có Danh sách kèm theo)

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng Tổng hợp, phòng Tài chính - Kế toán và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận :

- Website;
- Như điều 3;
- Lưu VT - TH

[Signature]

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS.KTS. *Lê Quân*



DANH SÁCH THI ĐUA KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2016 - 2017

(Kèm theo Quyết định số: 546/QĐ-ĐHKT-TH ngày 14 tháng 8 năm 2017)

I/ DANH HIỆU TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN:

- 1 Khoa Kiến trúc
- 2 Khoa Quy hoạch Đô thị và Nông thôn
- 3 Khoa Quản lý Đô thị
- 4 Khoa Lý luận Chính trị
- 5 Khoa Sau Đại học
- 6 Khoa Tại chức
- 7 Khoa Xây dựng
- 8 Khoa Kỹ thuật Hạ tầng và Môi trường Đô thị
- 9 Khoa Công nghệ thông tin
- 10 Khoa Nội thất và Mỹ thuật Công nghiệp
- 11 BM. Giáo dục Thể chất
- 12 Trung tâm Dịch vụ
- 13 Phòng Thanh tra Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng
- 14 Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế
- 15 Phòng Đào tạo
- 16 Phòng Khoa học Công nghệ
- 17 Phòng Quản trị Thiết bị
- 18 Phòng Tài chính - Kế toán
- 19 Phòng Chính trị - Công tác Sinh viên
- 20 Phòng Tổng hợp
- 21 Trung tâm Thông tin - Thư viện
- 22 Trung tâm Công nghệ Hạ tầng Kỹ thuật và Môi trường Đô thị
- 23 Văn phòng Tư vấn và Chuyển giao Công nghệ Xây dựng
- 24 Trung tâm Ngoại ngữ
- 25 Trung tâm Thí nghiệm và Kiểm định Chất lượng Công trình
- 26 Viện Kiến trúc Nhiệt đới
- 27 Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Phát triển Kiến trúc Đô thị
- 28 Viện Đào tạo và ứng dụng khoa học công nghệ - Cơ sở Vĩnh Phúc

II/ DANH HIỆU LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN:



TT	Họ và tên	Ghi chú
	KHOA KIẾN TRÚC	61 người
1	Lê Quân	
2	Nguyễn Vũ Phương	
3	Nguyễn Trí Thành	
4	Vương Hải Long	
5	Nguyễn Xuân Quang	
6	Đặng Đức Quang	
7	Hồ Thanh Thủy	
8	Hoàng Tuấn Minh	
9	Nguyễn Thị Như Trang	
10	Bùi Chí Luyện	
11	Cao Xuân Hoàng	
12	Tạ Tuấn Anh	
13	Bùi Thanh Việt Hùng	
14	Hoàng Anh	
15	Đỗ Quang Vinh	
16	Nguyễn Trần Liêm	
17	Trần Phương Mai	
18	Nguyễn Phan Mỹ Linh	
19	Vũ An Tuấn Minh	
20	Trần Anh Tuấn	
21	Trần Nguyễn Hoàng	
22	Đặng Hoàng Vũ	
23	Đặng Tố Nga	
24	Vũ Đức Hoàng	
25	Nguyễn Thu Hà	
26	Nguyễn Nam Thanh	
27	Tạ Lan Nhi	

TT	Họ và tên	Ghi chú
28	Lê Hồng Mạnh	
29	Vũ Ngọc Dũng	
30	Ngô Thâm	
31	Bùi Đức Dũng	
32	Trần Thị Vân Anh	
33	Nguyễn Ngọc Khanh	
34	Nguyễn Lan Anh	
35	Nguyễn Như Hoàng	
36	Nguyễn Đức Quang	
37	Lê Thị ái Thơ	
38	Trần Mạnh Cường	
39	Nguyễn Đức Dũng	
40	Nguyễn Quốc Khánh	
41	Phạm Thị Thùy Linh	
42	Nguyễn Chí Thành	
43	Trần Quang Huy	
44	Nguyễn Xuân Khôi	
45	Khuất Tân Hưng	
46	Đỗ Hữu Phú	
47	Nguyễn Minh Sơn	
48	Lê Duy Thanh	
49	Hoàng Mạnh Nguyên	
50	Phạm Trung Hiếu	
51	Lê Hương Giang	
52	Giang Thị Thu Hiền	
53	Đào Đức Thiện	
54	Đào Thu Thủy	
55	Trần Vũ Thọ	
56	Nguyễn Việt Ninh	
57	Vũ Ngọc Quân	

TT	Họ và tên	Ghi chú
58	Trần Hùng	
59	Vũ Thị Ngọc Hồng	
60	Nguyễn Thị Hoa	
61	Hoàng Thanh Hùng	
	KHOA QUY HOẠCH VÀ ĐÔ THỊ NÔNG THÔN	41 người
62	Nguyễn Xuân Hình	
63	Lương Tiến Dũng	
64	Lương Tú Quyên	
65	Nguyễn Thị Thanh Hòa	
66	Đào Phương Anh	
67	Phạm Hùng	
68	Lê Minh ánh	
69	Phạm Thanh Liêm Phòng	
70	Nguyễn Thị Hương Trà	
71	Tạ Thu Trang	
72	Lê Đức Thắng	
73	Trần Hữu Dương	
74	Nguyễn Hoàng Minh	
75	Nguyễn Hồng Quang	
76	Vũ Hoàng Yến	
77	Nguyễn Anh Vũ	
78	Nguyễn Công Hưng	
79	Lê Đức Lộc	
80	Đỗ Trần Tín	
81	Nguyễn Thị Diệu Hương	
82	Trần Nhật Kiên	
83	Ngô Kiên Thi	
84	Nghiêm Quốc Cường	
85	Đỗ Thị Kim Thành	
86	Phạm Thị Ngọc Liên	

TT	Họ và tên	Ghi chú
87	Vũ Lan Anh	
88	Đỗ Thị Ngọc Quỳnh	
89	Nguyễn Hoài Thu	
90	Dương Phương Nga	
91	Đinh Văn Bình	
92	Nguyễn Tuấn Anh	
93	Lê Nhã Phương	
94	Bùi Cao Sơn	
95	Nguyễn Thu Giang	
96	Trần Thị Thu Phương	
97	Lê Ngọc Kiên	
98	Nguyễn Vương Long	
99	Lê Xuân Hùng	
100	Trần Văn Khánh	
101	Nguyễn Thái Huyền	
102	Huỳnh Thị Bảo Châu	
	KHOA XÂY DỰNG	88 người
103	Vũ Hoàng Hiệp	
104	Nguyễn Duy Hiếu	
105	Nguyễn Hoài Nam	
106	Lê Xuân Hậu	
107	Nguyễn Việt Cường	
108	Nguyễn Minh Ngọc	
109	Hoàng Văn Tùng	
110	Đỗ Xuân Tùng	
111	Phạm Thị Hà Giang	
112	Ngô Quang Hưng	
113	Vũ Thị Bích Quyên	
114	Phạm Văn Trung	
115	Nguyễn Thị Ngọc Loan	

TT	Họ và tên	Ghi chú
116	Nguyễn Thị Thùy Liên	
117	Trịnh Tự Lực	
118	Giáp Văn Tân	
119	Đào Ngọc Khoa	
120	Đào Ngọc Tiến	
121	Trần Thị Thúy Vân	
122	Phạm Văn Đạt	
123	Hoàng Thị Linh Quyên	
124	Đinh Thuý Hà	
125	Vương Văn Thành	
126	Nguyễn Hoài Nam (ĐKT)	
127	Nguyễn Thanh Tuấn	
128	Võ Thị Thư Hương	
129	Chu Tuấn Vũ	
130	Nguyễn Ngọc Thanh	
131	Nguyễn Thành An	
132	Phạm Đức Cường	
133	Hoàng Ngọc Phong	
134	Trần Thượng Bình	
135	Phùng Văn Kiên	
136	Lê Khắc Hưng	
137	Đỗ Minh Tính	
138	Trương Thị Kim Xuân	
139	Chu Thị Bình	
140	Phạm Phú Tình	
141	Phùng Thị Hoài Hương	
142	Nguyễn Hiệp Đồng	
143	Lê Thế Anh	
144	Đặng Vũ Hiệp	
145	Trịnh Tiến Khương	

TT	Họ và tên	Ghi chú
146	Nguyễn Ngọc Nam	
147	Đỗ Trường Giang	
148	Đoàn Tuyết Ngọc	
149	Vũ Quốc Anh	
150	Nguyễn Lệ Thủy	
151	Nguyễn Hồng Sơn	
152	Trần Trung Hiếu	
153	Vũ Quang Duẩn	
154	Phạm Thanh Hùng	
155	Mai Trọng Nghĩa	
156	Nguyễn Thị Thanh Hòa	
157	Lê Dũng Bảo Trung	
158	Nguyễn Thanh Tùng	
159	Hoàng Ngọc Phương	
160	Nguyễn Danh Hoàng	
161	Đỗ Trọng Toàn	
162	Nguyễn Cảnh Cường	
163	Phạm Minh Đức	
164	Lê Bá Sơn	
165	Võ Văn Dân	
166	Tường Minh Hồng	
167	Lê Văn Nam	
168	Lê Huy Sinh	
169	Cù Huy Tính	
170	Lê Thị Thanh Hà	
171	Nguyễn Tiến Dũng	
172	Nguyễn Đức Nguồn	
173	Nguyễn Công Giang	
174	Đoàn Đình Điệp	
175	Vũ Huy Hoàng	

TT	Họ và tên	Ghi chú
176	Lê Phi Long	
177	Phan Thanh Lương	
178	Nguyễn Văn Đức	
179	Vũ Lệ Quyên	
180	Nguyễn Thị Thanh Hương	
181	Phạm Quang Vượng	
182	Nguyễn Thị Phụng	
183	Nguyễn Thị Lan	
184	Phan Tự Hường	
185	Lê Hồng Dương	
186	Trần Văn Việt	
187	Ngô Quang Tuấn	
188	Nguyễn Khắc Kỷ	
189	Nguyễn Hồng Dương	
190	Võ Hải Nhân	
	KHOA KỸ THUẬT HẠ TẦNG VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ	47 người
191	Phạm Trọng Mạnh	
192	Trần Thanh Sơn	
193	Nguyễn Văn Nam	
194	Nghiêm Văn Khanh	
195	Nguyễn Thanh Phong	
196	Nguyễn Tiến Dũng	
197	Nguyễn Thành Công	
198	Vũ Văn Hiếu	
199	Phạm Thị Bình	
200	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	
201	Nguyễn Văn Hiến	
202	Nguyễn Thành Mậu	
203	Nguyễn Minh Ngọc	
204	Phạm Minh Trang	

TT	Họ và tên	Ghi chú
205	Nguyễn Lâm Quảng	
206	Nguyễn Mạnh Hùng	
207	Nguyễn Bích Ngọc	
208	Hà Xuân ánh	
209	Thân Đình Vinh	
210	Nguyễn Thị Ngọc Uyên	
211	Đặng Thị Nga	
212	Nguyễn Hữu Thủy	
213	Nguyễn Quốc Anh	
214	Lý Kim Chi	
215	Nguyễn Văn Sơn	
216	Nguyễn Xuân Hồng	
217	Nguyễn Mai Hạnh	
218	Nguyễn Thành Len	
219	Tạ Thanh Loan	
220	Nguyễn Thị Hằng	
221	Chu Văn Hoàng	
222	Vũ Huyền Thanh	
223	Cù Huy Dấu	
224	Nguyễn Hồng Vân	
225	Nguyễn Thu Hà	
226	Trần Văn Dân	
227	Bùi Thị Việt Anh	
228	Nguyễn Thị Lan Anh	
229	Nguyễn Hữu Phú	
230	Hoàng Thuyên	
231	Vũ Lê ánh	
232	Trần Thị Hằng	
233	Lê Văn Chè	
234	Phạm Văn Doanh	

TT	Họ và tên	Ghi chú
235	Nguyễn Thanh Thu	
236	Nguyễn Thị Thanh Huyền	
237	Đinh Thị Thu Hoài	
	KHOA SAU ĐẠI HỌC	06 người
238	Nguyễn Tuấn Anh	
239	Vũ Thanh Thủy	
240	Võ Thị Ngọc Hoa	
241	Phạm Thanh Nga	
242	Đầu Đại Phú	
243	Phùng Thị Kim Dung	
	KHOA QUẢN LÝ ĐÔ THỊ	26 người
244	Nguyễn Tố Lăng	
245	Nguyễn Thị Lan Phương	
246	Vũ Anh	
247	Đặng Thế Hiến	
248	Nguyễn Thị Bình Minh	
249	Đào Phương Nam	
250	Vương Thị ánh Ngọc	
251	Lê Huy Quốc	
252	Nguyễn Thùy Linh	
253	Vương Khánh Toàn	
254	Nguyễn Quốc Công	
255	Ngô Việt Hùng	
256	Đinh Tuấn Hải	
257	Nguyễn Thùy Linh	
258	Lê Công Thành	
259	Bùi Mạnh Hùng	
260	Lê Thu Giang	
261	Ngô Bảo Ngọc	
262	Lê Thị Minh Huyền	

TT	Họ và tên	Ghi chú
263	Dương Đỗ Hồng Mai	
264	Bùi Quốc Thắng	
265	Nguyễn Kiều Nga	
266	Vũ Phương Ngân	
267	Nguyễn Thị Tuyết Dung	
268	Bùi Thị Ngọc Lan	
269	Nguyễn Liên Hương	
	KHOA TÀI CHỨC	23 người
270	Nguyễn Ngọc Phương	
271	Trần Đại Quang	
272	Đào Văn Cường	
273	Nguyễn Quang Vinh	
274	Ninh Quang Hải	
275	Dương Quang Hùng	
276	Lê Thị Thanh Hà	
277	Lại Tiến Minh	
278	Phan Tố Uyên	
279	Nguyễn Thành Sơn	
280	Hoàng Mạnh Hà	
281	Nguyễn Lê Thu Huyền	
282	Nguyễn Minh Châu	
283	Đặng Đình Hạnh	
284	Nguyễn Xuân Quý	
285	Hoàng Xuân Hải	
286	Nguyễn Thị Thu Hòa	
287	Lê Thị Thanh Bình	
288	Trần Lệ Thanh	
289	Trần Hữu Hưng	
290	Vũ Văn Quân	
291	Phạm Thị Thảo	

TT	Họ và tên	Ghi chú
292	Bùi Thị Thu Hoài	
	KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ	12 người
293	Phạm T. Kim Ngân	
294	Nguyễn Huy Cảnh	
295	Nguyễn Khánh Ngân	
296	Phan Thành Nhâm	
297	Phạm Khánh Dư	
298	Đặng Thu Hà	
299	Tạ ánh Tuyết	
300	Đoàn Thị Hồng Lam	
301	Vũ Thị Thanh Tâm	
302	Đào Đăng Măng	
303	Lại Thị Huệ	
304	Nguyễn Thị Thanh Huyền	
	KHOA NỘI THẤT VÀ MỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP	35 người
305	Vũ Hồng Cương	
306	Nguyễn Thái Bình	
307	Trần Ngọc Huyền	
308	Phạm Thái Bình	
309	Vương Ngọc Hải	
310	Nguyễn Thị Ngọc	
311	Trần Quỳnh Khanh	
312	Thiếu Minh Tuấn	
313	Phạm Đàm Ca	
314	Ngô Minh Vũ	
315	Đồng Đức Hiệp	
316	Ngô Nam Phương	
317	Trịnh Ngọc Liên	
318	Nguyễn Thế Lương	
319	Ngô Đức Trí	

TT	Họ và tên	Ghi chú
320	Hoàng Thanh Như	
321	Lê Xuân Hưng Linh	
322	Lê Minh Hải	
323	Đoàn Thị Hồng Lư	
324	Vũ Xuân Tiệp	
325	Nguyễn Đức Khởi	
326	Đỗ Lê Cương	
327	Ngô Thị Thu Thủy	
328	Nguyễn Quang Toàn	
329	Phạm Thị Mai Hoa	
330	Nguyễn Trí Dũng	
331	Nguyễn Thị Hương	
332	Lý Thị Hoài Thu	
333	Nguyễn Đức Hùng	
334	Nguyễn Thanh Sơn	
335	Đỗ Đình Tân	
336	Trần Lê Vân	
337	Nguyễn Thị Thùy Trang	
338	Nguyễn Thị Minh Phương	
339	Lê Thị Thu Hà	
	TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ	10 người
340	Trần Thị Mai Phương	
341	Trần Thị Dung	
342	Nguyễn Lam Giang	
343	Nguyễn Thị Hòa	
344	Vũ Hồng Loan	
345	Phạm Lê Hoa	
346	Nguyễn Bích Thủy	
347	Nguyễn Kim Oanh	
348	Trịnh Thị Thương	

TT	Họ và tên	Ghi chú
349	Hà Diệu Linh	
	KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	11 người
350	Nguyễn Bá Quảng	
351	Nguyễn Huy Thịnh	
352	Nguyễn Thị Yến	
353	Bùi Hải Phong	
354	Lê Thị Thanh Hà	
355	Đàm Văn Thành	
356	Dân Quốc Cường	
357	Mai Vũ	
358	Trần Văn Tám	
359	Nguyễn Thị Hạnh	
360	Nguyễn Thu Thủy	
	BM. GIÁO DỤC THỂ CHẤT	07 người
361	Dương Thanh Tùng	
362	Đào Công Chương	
363	Cao Văn Ba	
364	Nguyễn Thị Dung	
365	Dương Trần Kiên	
366	Dương Văn Tình	
367	Lý Văn Tuấn	
	PHÒNG TỔNG HỢP	18 người
368	Ngô Thị Kim Dung	
369	Phan Minh Tuấn	
370	Thái Thị Minh Hạnh	
371	Đỗ Việt Phương	
372	Nguyễn Đức Long	
373	Nguyễn Thị Oanh	
374	Nguyễn Hữu Tài	
375	Ngô Thị Thanh	

TT	Họ và tên	Ghi chú
376	Nguyễn An Châu	
377	Vương Thị Hà	
378	Triệu Tiến Đạt	
379	Nguyễn Thị Thanh Thủy	
380	Vũ Tiến Minh	
381	Dương Thị Lan Phương	
382	Vy Thanh Huyền	
383	Vũ Thị Phương Mai	
384	Đỗ Ngọc Sơn	
385	Trần Thanh Lý	
	PHÒNG ĐÀO TẠO	10 người
386	Phạm Trọng Thuật	
387	Vũ Hồng Dương	
388	Lê Thị Minh Phương	
389	Đỗ Thị Phương Liên	
390	Dương Bạch Long	
391	Nguyễn Thị Mùi	
392	Nguyễn Thị Nhài	
393	Phạm Thị Hạnh	
394	Nguyễn Hoàng Khiêm	
395	Quảng Thị Diệu Linh	
	PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ	16 người
396	Trần Thanh Hiền	
397	Nguyễn Tiến Liên	
398	Phạm Anh Quốc	
399	Trần Đình Ngọc	
400	Vũ Mạnh Cường	
401	Trần Thanh Loan	
402	Nguyễn Thị Hương	
403	Trần Đăng Quang	

TT	Họ và tên	Ghi chú
404	Trần Minh Cường	
405	Nguyễn Thành Trung	
406	Đoàn Tiến Dũng	
407	Nguyễn Thái Bình	
408	Lê Thị Việt Hà	
409	Từ Đức Thắng	
410	Dương Văn Học	
411	Nguyễn Thị Phương	
	PHÒNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ	06 người
412	Vũ An Khánh	
413	Trần Thị Thu Thủy	
414	Vũ Anh Tuấn	
415	Trần Hương Trà	
416	Nguyễn Thị Huyền Trang	
417	Nguyễn Thị Việt Phương	
	PHÒNG CHÍNH TRỊ VÀ CTSV	18 người
418	Lê Anh Dũng	
419	Phạm Đình Khuê	
420	Vũ Thị Quỳnh Nga	
421	Nguyễn Hải Nguyên	
422	Phan Thị Hiền	
423	Đỗ Thị Lan Hương	
424	Đinh Văn Hiến	
425	Vũ Thị Tuyết	
426	Nguyễn Mạnh Tân	
427	Đinh Thị Mai Anh	
428	Vũ Thị Mai Hương	
429	Đặng Xuân Hợi	
430	An Văn Tuyền	
431	Nguyễn Văn Chung	

TT	Họ và tên	Ghi chú
432	Nguyễn Vũ Bằng	
433	Hoàng Văn Minh	
434	Nguyễn Gia Cát Lương	
435	Lê Thị Tân	
	PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN	11 người
436	Ngô Thị Thúy Bình	
437	Ngô Thị Bình	
438	Nguyễn Thị Huyền	
439	Trần Thị Thanh Hà	
440	Nguyễn Nhật Anh	
441	Đồng Huyền Sâm	
442	Bùi Thị Hưng Giang	
443	Nguyễn Thị Lê Hằng	
444	Phạm Thu Hà	
445	Nguyễn Hà My	
446	Nguyễn Thanh Tâm	
	PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG	07 người
447	Vũ Hoàng Điệp	
448	Đinh Thanh Hương	
449	Giang Văn Khiêm	
450	Nguyễn Ngọc Quế	
451	Hoàng Thanh Xuân Công	
452	Vũ Thị Hòa	
453	An Thị Loan	
	VIỆN ĐÀO TẠO VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ	05 người
454	Lê Chiến Thắng	
455	Phạm Thị Thu Huyền	
456	Nguyễn Thị Minh Châu	
457	Phạm Hoài Nam	
458	Đinh Ngọc Long	

TT	Họ và tên	Ghi chú
	TRUNG TÂM DỊCH VỤ	27 người
459	Phạm Hồng Hà	Trung tâm ký HĐLĐ
460	Trương Thị Thơm	
461	Nguyễn Thị Hồng Khâm	
462	Nguyễn Thị Phúc	Trung tâm ký HĐLĐ
463	Nguyễn Thị Vân	
464	Phan Thị Vinh	
465	Nguyễn Thị Huệ	Trung tâm ký HĐLĐ
466	Cao Kiều Trang	
467	Nguyễn Hữu Quyền	
468	Trần Thị Thanh Hà	Trung tâm ký HĐLĐ
469	Hoàng Thị Hà	
470	Nguyễn Thị Nga	
471	Nguyễn Thanh Bình	Trung tâm ký HĐLĐ
472	Nguyễn Nhật Thành	
473	Nguyễn Hồng Quang	
474	Nguyễn Hữu Hiệp	Trung tâm ký HĐLĐ
475	Phạm Thị Hoa	
476	Nguyễn Thị Thanh Lan	
477	Trần Thị Yến	Trung tâm ký HĐLĐ
478	Nguyễn Thị Nga	
479	Nguyễn Thị Xuân	
480	Nguyễn Thị Mơ	Trung tâm ký HĐLĐ
481	Nguyễn Thị Ngọc Quý	
482	Nguyễn Thị Minh Hoa	
483	Mai Hải Long	Trung tâm ký HĐLĐ
484	Nguyễn Giao Long	
485	Trần Văn Hiệu	
	TT THÍ NGHIỆM VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH	07 người
486	Lê Hữu Thanh	

TT	Họ và tên	Ghi chú
487	Trịnh Xuân Vinh	
488	Lý Ngọc Diễm	
489	Vương Thị Ngọc Anh	
490	Nguyễn Văn Hưng	
491	Nguyễn Thị Bội Hoàng Lan	
492	Lê Hùng Sơn	
	TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN	14 người
493	Vũ Hữu Thắng	
494	Phạm Thanh Bình	
495	Đoàn Thị Lan Hương	
496	Lê Thị Thu	
497	Trịnh Thị Thu Hương	
498	Lê Thu Hằng	
499	Giang Thị Lan Hương	
500	Nguyễn Minh Huyền	
501	Vũ Thị Mỹ Nguyên	
502	Lâm Thị Thu Hòa	
503	Phan Thị Châu An	
504	Đỗ Khắc Thắng	
505	Trần Thị Liễu	
506	Vũ Thị Đường	
	TT. CÔNG NGHỆ HẠ TẦNG KỸ THUẬT VÀ MT ĐÔ THỊ	22 người
507	Bùi Văn Deo	
508	Phạm Văn Dương	
509	Vũ Văn Dâng	
510	Nguyễn Thị Thanh Xuân	
511	Nguyễn Đại Dương	
512	Trần Thị Vi	
513	Nguyễn Thị Minh Hiền	
514	Nguyễn Xuân Thi	

TT	Họ và tên	Ghi chú
515	Bùi Văn Liệu	
516	Bùi Ngọc Linh	
517	Nguyễn Trung Chính	
518	Nguyễn Thạc Sáng	
519	Bùi Huy Bình	
520	Đỗ Thị Minh Hạ	
521	Nguyễn Việt Dũng	
522	Nguyễn Chung Hiếu	
523	Nguyễn Văn Chiến	
524	Trương Hương An	
525	Phạm Hà Trung	
526	Nguyễn Trọng Long	
527	Phạm Thị Thu Trà	
528	Trần Văn Nhuận	
	VIỆN KIẾN TRÚC NHIỆT ĐỚI	22 người
529	Nguyễn Ngọc Thụ	
530	Phạm Thanh Huy	
531	Nguyễn Văn Phú	
532	Đào Thi Hà	
533	Nguyễn Minh Đức	
534	Vũ Bá Hải	
535	Nguyễn Tài Độ	
536	Vũ Đức Quang	
537	Lê Anh Tuấn	
538	Lê Thị Thuyết	
539	Nguyễn Đức Hải	
540	Nguyễn Văn Hữu	
541	Nguyễn Thanh Tùng	
542	Nguyễn Xuân Trường	
543	Nguyễn Diệu Huyền	

TT	Họ và tên	Ghi chú
544	Trần Văn Nam	
545	Lục Thu Huyền	
546	Dương Thanh Trung	
547	Trương Thị Thu Thủy	
548	Phạm Thị Thu Hà	
549	Lương Trung Hùng	
550	Nguyễn Mạnh Tú	
	VP TƯ VẤN VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG	78 người
551	Trần Ngọc Phú	
552	Nguyễn Trường Huy	
553	Mai Đình Nghĩa	
554	Bùi Chí Toàn	
555	Nguyễn Thanh Hằng	
556	Nguyễn Văn Pha	
557	Nguyễn Trí Mạnh	
558	Vũ Anh Minh	
559	Trịnh Thị Hồng Vân	
560	Lê Thị Thu Thủy	
561	Lê Thành Trung	
562	Lê Việt Hùng	
563	Dương Hùng Tín	
564	Nguyễn Văn Minh	
565	Trịnh Hưng	
566	Phạm Văn Vượng	
567	Nguyễn Anh Tuấn	
568	Phạm Anh Quân	
569	Nguyễn Văn Thư	
570	Lê Toàn Thắng	
571	Thịnh Văn Luyến	
572	Nguyễn Thị Hà	

TT	Họ và tên	Ghi chú
573	Nguyễn Đức Lộc	
574	Nguyễn Tiên Đạt	
575	Trần Thị Thủy Hà	
576	Nguyễn Đình Phong	
577	Vũ Thị Minh phương	
578	Vũ Lê Đức	
579	Đặng Hắc Kỳ	
580	Nguyễn Văn Thành	
581	Ngô Văn Định	
582	Ngô Thanh Thảo	
583	Đặng Quốc Huy	
584	Bùi Chí Trung	
585	Đoàn Ngọc Vinh	
586	Hoàng Dương Dũng	
587	Nguyễn Thị Thanh Hiền	
588	Nguyễn Thế Anh	
589	Đinh Đức Trung	
590	Đào Ngọc Tú	
591	Chế Hoàng Hiệp	
592	Vũ Việt Anh	
593	Trần Hồng Việt	
594	Lê Minh Tuấn	
595	Bùi Thị Tuyết	
596	Nguyễn Văn Tới	
597	Phạm ánh Hồng	
598	Dương Ngọc Tuấn	
599	Hoàng Dương Hậu	
600	Nguyễn Trung Kiên	
601	Nguyễn Quý Chức	
602	Thịnh Xuân Bản	

TT	Họ và tên	Ghi chú
603	Nguyễn Quốc Cảnh	
604	Nguyễn Đình Dũng	
605	Đỗ Hữu Sơn	
606	Trần Lệ Thanh	
607	Vũ Đức Long	
608	Đỗ Anh Tuấn	
609	Trần Ngọc Hiền	
610	Đào Ngọc Khánh Vy	
611	Nguyễn Tiến Dũng	
612	Nguyễn Khánh Hòa	
613	Lê Thị Việt Phương	
614	Nguyễn Như Hà	
615	Trần Văn Hoàng	
616	Nguyễn Minh Tâm	
617	Đỗ Văn Mạnh	
618	Nguyễn Thị Ngọc Lan	
619	Phạm Thị Hậu	
620	Chế Đình Phúc	
621	Nguyễn Thị Mai	
622	Nguyễn Hữu Hiệp	
623	Nguyễn Thị Anh Đào	
624	Dương Thị Ngọc Bích	
625	Đàm Hồng Việt	
626	Phạm Thị Tuyết Lê	
627	Bùi Văn Anh	
628	Đoàn Thị Trà Giang	
	CTY CỔ PHẦN XD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KT ĐÔ THỊ	93 người
629	Đồng Trọng Lực	
630	Hoàng Trọng Hiền	
631	Phan Văn Mộng	

TT	Họ và tên	Ghi chú
632	Dương Văn Ninh	
633	Phạm Thị Trâm	
634	Mai Thị Ánh Phương	
635	Tạ Thị Thu Lan	
636	Nguyễn Quang Diệu	
637	Phạm Thị Mỹ Dung	
638	Đồng Thu Hằng	
639	Đồng Thị Mai Anh	
640	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	
641	Tống Văn Công	
642	Phạm Minh Cường	
643	Đào Thị Ba	
644	Vũ Thanh Tùng	
645	Lê Đức Huân	
646	Nguyễn Đức Cường	
647	Hoàng Nhật Long	
648	Nguyễn Mạnh Quang	
649	Nguyễn Văn Hải	
650	Trương Việt Cường	
651	Nguyễn Minh Khôi	
652	Nguyễn Việt Cường	
653	Trần Trung Kiên	
654	Trương Duy Phong	
655	Phạm Thị Thu Hà	
656	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	
657	Nguyễn Thị Lan Anh	
658	Nguyễn Ngọc Trinh	
659	Đồng Thị Vân	
660	Chu Thị Thu Hà	
661	Bùi Thanh Bằng	

TT	Họ và tên	Ghi chú
662	Phùng Thị Hoa	
663	Nghiêm Duy Môn	
664	Hoàng Thủy Tiên	
665	Nguyễn Văn Thắng	
666	Đồng Mạnh Thường	
667	Nguyễn Việt Anh	
668	Đồng Thị Thanh Nhân	
669	Vũ Thị Ngọc ánh	
670	Phan Văn Trường	
671	Lê Xuân Tiên	
672	Đinh Mạnh Hào	
673	Đào Duy Quang	
674	Trần Văn Hùng	
675	Dương Văn Lợi	
676	Đỗ Quang Bào	
677	Lê Thị Yến	
678	Tạ Quốc Thành	
679	Nguyễn Thị Thu Hà	
680	Đặng Quốc Khánh	
681	Phạm Xuân Khoa	
682	Lương Ngọc Vinh	
683	Đinh Công Huy	
684	Đỗ Thị Thu Thủy	
685	Hoàng Thị Ẽn	
686	Vũ Trường Quân	
687	Nguyễn Ngọc Thuấn	
688	Lê Đình Kiên	
689	Dương Thành Đạt	
690	Bùi Thị Toản	
691	Vũ Thị Kim Huệ	

TT	Họ và tên	Ghi chú
692	Phan Đình Bình	
693	Nguyễn Việt Quang	
694	Nguyễn Trọng Trường	
695	Nguyễn Minh Tuấn	
696	Nguyễn Văn Chiến	
697	Mai Thị Thu Hường	
698	Nguyễn Văn Thoại	
699	Hoàng Mạnh Tuấn	
700	Lê Hữu Văn	
701	Đặng Thị Thu Hằng	
702	Phan Văn Quân	
703	Đồng Chí Cường	
704	Nguyễn Thành Luân	
705	Đồng Văn Lâm	
706	Lưu Danh Võ	
707	Lương Thế Mạnh Dương	
708	Nguyễn Minh Tiến	
709	Nguyễn Trọng Hưng	
710	Lê Văn An	
711	Dương Văn Đức	
712	Vũ Trung Thành	
713	Nguyễn Quốc Triễn	
714	Quảng Văn Lả	
715	Trần Văn Dũng	
716	Đồng Việt Trinh	
717	Lê Cao Cường	
718	Nguyễn Tuấn Anh	
719	Ngô Ngọc ý	
720	Đinh Sơn Giang	
721	Hà Đức Hùng	

TT	Họ và tên	Ghi chú
	VIỆN ĐÀO TẠO VÀ ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ	09 người
722	Trần Văn Khải	
723	Trần Hồng Thụ	
724	Nguyễn Quốc Huy	
725	Phùng Thị Đức Hạnh	
726	Nguyễn Thanh Tùng	
727	Nguyễn Trường Giang	
728	Lê Ngọc ánh	
729	Nguyễn Thùy Linh	
730	Phan Thanh Dực	
	KHOA KỸ THUẬT THỰC HÀNH	19 người
731	Trần Quang Tuấn	
732	Dương Phú Thực	
733	Trần Xuân Tâm	
734	Đỗ Ngọc Tuấn	
735	Phan Thị Thu Trà	
736	Trần Việt Bắc	
737	Phan Thị Bích Ngọc	
738	Nguyễn Thị Thủy	
739	Trần Văn Quang	
740	Nguyễn Vũ Dũng	
741	Nguyễn Văn Yên	
742	Phan Văn Chiến	
743	Nguyễn Quang Minh	
744	Cao Thanh Hải	
745	Hoàng Thị Huyền Trang	
746	Dương Văn Hoan	
747	Hoàng Thị Trang	
748	Nguyễn Đức Hiếu	
749	Nguyễn Văn Hưởng	
	TỔ TỔNG HỢP	07 người
750	Bùi Văn Dũng	

TT	Họ và tên	Ghi chú
751	Hoàng Thị Hương	
752	Trần Thị Thu Hà	
753	Đoàn Văn Thanh	
754	Nguyễn Thị Dương	
755	Trần Sỹ Hải	
756	Nguyễn Chí Hiếu	
	TỔ KHẢO THÍ	03 người
757	Nguyễn Thành Long	
758	Nguyễn Thị Thảo	
759	Đỗ Thị Hải Yến	
	TỔ ĐÀO TẠO	03 người
760	Hoàng Thoan	
761	Phan Thị Thu Thành	
762	Hà Thu Hương	
	TỔ TÀI CHÍNH KẾ TOÁN	03 người
763	Lương Thị Thu Hà	
764	Đào Nguyên Mạnh	
765	Nguyễn Thị Lanh	
	TỔ QUẢN TRỊ THIẾT BỊ	05 người
766	Dương Văn Hằng	
767	Hoàng Xuân Long	
768	Trần Thị Thúy Bình	
769	Trần Thị Thanh Tâm	
770	Bùi Quang Vinh	
	TỔ CÔNG TÁC SINH VIÊN	07 người
771	Phan Đình Tường	
772	Nguyễn Quốc Lập	
773	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	
774	Bùi Thị Bích Kiều	
775	Bùi Thế Thạch	
776	Mai Thị Loan	
777	Nguyễn Văn Sơn	

III/ DANH HIỆU CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP CƠ SỞ:



TT	Họ và tên	Ghi chú
	KHOA KIẾN TRÚC	10 người
1	Lê Quân	
2	Nguyễn Vũ Phương	
3	Nguyễn Trí Thành	
4	Vương Hải Long	
5	Vũ Đức Hoàng	
6	Nguyễn Quốc Khánh	
7	Phạm Trung Hiếu	
8	Nguyễn Trần Liêm	
9	Lê Hương Giang	
10	Ngô Thám	
	KHOA QUY HOẠCH VÀ ĐÔ THỊ NÔNG THÔN	5 người
11	Nguyễn Xuân Hình	
12	Lương Tú Quyên	
13	Lê Minh ánh	
14	Đỗ Thị Kim Thành	
15	Lê Xuân Hùng	
	KHOA XÂY DỰNG	13 người
16	Vũ Hoàng Hiệp	
17	Chu Thị Bình	
18	Nguyễn Hoài Nam (TC)	
19	Nguyễn Duy Hiếu	
20	Hoàng Văn Tùng	
21	Vũ Thị Bích Quyên	
22	Nguyễn Cảnh Cường	
23	Vũ Quốc Anh	
24	Nguyễn Ngọc Thanh	
25	Nguyễn Hồng Sơn	
26	Trần Thị Thúy Vân	

TT	Họ và tên	Ghi chú
27	Nguyễn Thị Phương	
28	Nguyễn Việt Cường	
	KHOA KỸ THUẬT HẠ TẦNG VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ	07 người
29	Trần Thanh Sơn	
30	Nghiêm Văn Khanh	
31	Nguyễn Văn Nam	
32	Nguyễn Thanh Phong	
33	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	
34	Nguyễn Hữu Thủy	
35	Nguyễn Mạnh Hùng	
	KHOA SAU ĐẠI HỌC	01 người
36	Nguyễn Tuấn Anh	
	KHOA QUẢN LÝ ĐÔ THỊ	05 người
37	Nguyễn Tố Lăng	
38	Nguyễn Thị Lan Phương	
39	Bùi Mạnh Hùng	
40	Nguyễn Quốc Công	
41	Ngô Việt Hùng	
	KHOA TÀI CHỨC	04 người
42	Nguyễn Ngọc Phương	
43	Đào Văn Cường	
44	Hoàng Mạnh Hà	
45	Phan Tố Uyên	
	KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ	02 người
46	Phạm Thị Kim Ngân	
47	Đoàn Thị Hồng Lam	
	KHOA NỘI THẤT VÀ MỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP	05 người
48	Vũ Hồng Cương	
49	Lê Thị Thu Hà	
50	Nguyễn Đức Hùng	
51	Hoàng Thanh Như	

TT	Họ và tên	Ghi chú
52	Trần Lê Văn	
	TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ	02 người
53	Trần Thị Mai Phương	
54	Trần Thị Dung	
	KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	02 người
55	Nguyễn Bá Quảng	
56	Nguyễn Huy Thịnh	
	BM. GIÁO DỤC THỂ CHẤT	01 người
57	Dương Thanh Tùng	
	PHÒNG TỔNG HỢP	04 người
58	Ngô Thị Kim Dung	
59	Thái Thị Minh Hạnh	
60	Vũ Tiến Minh	
61	Triệu Tiến Đạt	
	PHÒNG ĐÀO TẠO	02 người
62	Phạm Trọng Thuật	
63	Lê Thị Minh Phương	
	PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ	03 người
64	Trần Thanh Hiền	
65	Nguyễn Tiến Liên	
66	Lê Thị Việt Hà	
	PHÒNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ	02 người
67	Vũ An Khánh	
68	Trần Thị Thu Thủy	
	PHÒNG CHÍNH TRỊ VÀ CTSV	04 người
69	Lê Anh Dũng	
70	Phạm Đình Khuê	
71	Đinh Thị Mai Anh	
72	Đỗ Thị Lan Hương	
	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	03 người
73	Ngô Thị Bình	

TT	Họ và tên	Ghi chú
74	Nguyễn Nhật Anh	
75	Đổng Huyền Sâm	
	PHÒNG THANH TRA VÀ KHẢO THÍ VÀ ĐẢO BẢO CHẤT LƯỢNG	01 người
76	Đinh Thanh Hương	
	VIỆN ĐÀO TẠO VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ	01 người
77	Lê Chiến Thắng	
	TRUNG TÂM DỊCH VỤ	04 người
78	Phạm Hồng Hà	
79	Nguyễn Ngọc Quý	
80	Nguyễn Thị Phúc	
81	Trương Thị Thơm	Trung tâm ký HDLD
	TT. THÍ NGHIỆM VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CT	01 người
82	Lê Hữu Thanh	
	TT. THÔNG TIN THƯ VIỆN	02 người
83	Vũ Hữu Thắng	
84	Phạm Thanh Bình	
	TT. CÔNG NGHỆ HẠ TẦNG KỸ THUẬT VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ	03 người
85	Bùi Văn Deo	
86	Phạm Văn Dương	
87	Nguyễn Thanh Xuân	
	VIỆN KIẾN TRÚC NHIỆT ĐỚI	03 người
88	Nguyễn Ngọc Thụ	
89	Nguyễn Văn Hữu	
90	Nguyễn Văn Phú	
	VĂN PHÒNG TƯ VẤN VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG	08 người
91	Trần Ngọc Phú	
92	Nguyễn Trường Huy	
93	Bùi Chí Toàn	
94	Trịnh Thị Hồng Vân	
95	Phạm Thị Tuyết Lê	
96	Thịnh Văn Luyến	

TT	Họ và tên	Ghi chú
97	Nguyễn Đình Phong	
98	Nguyễn Tiến Đạt	
	CTY CỔ PHẦN XD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ	12 người
99	Đồng Trọng Lực	
100	Hoàng Trọng Hiền	
101	Phan Văn Mộng	
102	Dương Văn Ninh	
103	Nguyễn Đức Cường	
104	Trương Viết Cương	
105	Trần Trung Kiên	
106	Đỗ Quang Bào	
107	Lê Thị Yến	
108	Nguyễn Việt Anh	
109	Vũ Trung Thành	
110	Hoàng Mạnh Tuấn	
	CƠ SỞ VĨNH PHÚC	01 người
111	Nguyễn Thành Long	